**Phần 1: Thông tin bác sỹ**

1. Họ và tên :

2. Giới tính : Nam / Nữ

3. Bác sỹ chuyên ngành:

**Phần 2: Thông tin khảo sát**

**Bạn hãy lựa chọn những yếu tố nguy cơ sau đây được đánh giá theo 3 mức có ảnh hưởng đến ung thư phổi theo kiến thức mà bạn có được?**

1. **Hút thuốc**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

2. **Ô nhiễm môi trường**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

3. **Chế độ ăn**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

4. **Béo phì**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

5. **Uống rượu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

6. **Môi trường lạnh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

7. **Yếu tố di truyền**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

8. **Dị ứng bụi**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

9. **Nguy cơ nghề nghiệp**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

10. **Sơn móng tay**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

11. **Bệnh phổi mãn tính**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

12. **Ảnh hưởng khói thuốc**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Ít nguy cơ | b. Nguy cơ | c. Nguy cơ cao |

Các bảng câu hỏi y tế dựa trên các yếu tố nguy cơ dự đoán như ô nhiễm không khí, hút thuốc, uống rượu, di truyền… được lập. Các bảng câu hỏi được khảo sát bởi các bác sĩ chuyên môn trong các lĩnh vực khác nhau, chẳng hạn như nội khoa, phẫu thuật lồng ngực, phẫu thuật tổng quát và ung thư học.

Có 18 bác sỹ là các chuyên gia về ung thư học làm việc ở Khoa Nội lồng ngực, Khoa Ngoại tổng hợp của Bệnh viện Ung bướu Nghệ An đã đồng ý tham gia khảo sát.